

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1581*/UBND-NN

Triệu Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2017

V/v đẩy mạnh thực hiện cơ chế, chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2017; xây dựng kế hoạch khối lượng và dự toán kinh phí hỗ trợ cơ chế, chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2018.

Kính gửi:

- UBND các xã, Thị trấn;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thực hiện Công văn số 2021/SNN&PTNT-KHTC ngày 12/7/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đẩy mạnh thực hiện các cơ chế, chính sách; xây dựng kế hoạch khối lượng và kinh phí thực hiện các cơ chế, chính sách năm 2018.

Để có căn cứ xây dựng kế hoạch khối lượng và dự toán kinh phí hỗ trợ cơ chế, chính sách năm 2018 trên toàn huyện, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung công việc sau:

1. UBND các xã, thị trấn.

- Thực hiện nghiêm túc nội dung công văn 1411/UBND-NN ngày 29/6/2017 của UBND huyện Triệu Sơn về việc thực hiện các chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2017.

- Tập trung chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các cơ chế, chính sách đã được Chủ tịch UBND huyện giao kế hoạch khối lượng và kinh phí thực hiện tại Quyết định 2492/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND huyện Triệu Sơn về việc giao kế hoạch khối lượng và kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2017 cho các xã trên địa bàn huyện.

- Căn cứ Quyết định 5643/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 – 2020; tổ chức tuyên truyền cơ chế chính sách để các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đăng ký thực hiện; căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương, UBND các xã, thị trấn tổng hợp đăng ký kế hoạch thực hiện chính sách năm 2018 (có biểu mẫu kèm theo), gửi về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT) trước ngày **26/7/2017** để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT. Quá thời hạn trên, các xã, thị trấn không gửi văn bản đăng ký về phòng Nông nghiệp và PTNT thì xem như không có nhu cầu hỗ trợ cơ chế, chính sách năm 2017.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị liên quan.

Giao phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với phòng Tài chính - KH: Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn thực hiện các nội dung chính sách

năm 2017 đảm bảo kế hoạch; tổng hợp đăng ký kế hoạch khối lượng và kinh phí hỗ trợ cơ chế, chính sách năm 2018 của các xã; tham mưu cho UBND huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT theo đúng thời gian quy định.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Dương

UBND XÃ

**Biểu 4: KẾ HOẠCH KHỐI LƯỢNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ KINH PHÍ THUẾ ĐẤT,
THUẾ MẶT NƯỚC CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN NĂM 2018**

(Kèm theo Công văn số 45/UBND-NN ngày 18 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

DVT: 1.000 đồng

TT	Đơn vị (Tổ chức, cá nhân)	Lúa, lúa đặc sản, ngô, mía, cây ăn quả (cam, bưởi), ngô đày và cỏ làm thức ăn gia súc		Cá rô phi		Tổng	
		Diện tích (ha)	Kinh phí	Diện tích (ha)	Kinh phí	Diện tích (ha)	Kinh phí
1							
2							
	Tổng						

Người tổng hợp

CHỦ TỊCH UBND xã

UBND XÃ

**Biểu 4: KẾ HOẠCH KHÔI LƯƠNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN HỒ TRỢ KINH PHÍ THUẾ ĐẤT,
THUẾ MẶT NƯỚC CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN NĂM 2018**

(Kèm theo Công văn số *Asđt*/UBND-NN ngày 18 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Đơn vị (Tổ chức, cá nhân)	Lúa, lúa đặc sản, ngô, mía, cây ăn quả (cam, bưởi), ngô dầy và cỏ làm thức ăn gia súc		Cá rô phi		Tổng	
		Diện tích (ha)	Kinh phí	Diện tích (ha)	Kinh phí	Diện tích (ha)	Kinh phí
1							
2							
	Tổng						

Người tổng hợp

CHỦ TỊCH UBND xã

UBND XÃ.....

Biểu 6: KẾ HOẠCH KHỐI LƯỢNG VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ BAO TIÊU SẢN PHẨM TRỒNG TRọt NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số 157/UBND-NN ngày 12 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Đơn vị (Tổ chức, cá nhân)	Khoai tây, cà chua, bí xanh, hành, tỏi, rau màu			Ngô ngọt, ngô bao tử, dưa bao tử, dưa xuất khẩu, ớt xuất khẩu			Ngô dầy và cỏ làm thức ăn chăn nuôi bò sữa, bò thịt			Tổng	
		Diện tích (ha)	Kinh phí		Diện tích (ha)	Diện tích (ha)	Diện tích (ha)	Kinh phí		Diện tích (ha)	Kinh phí	
			Hỗ trợ sản xuất	Hỗ trợ đầu tư, bảo quản, sơ chế, tiêu thụ				Hỗ trợ sản xuất	Hỗ trợ đầu tư, bảo quản, sơ chế, tiêu thụ			
1												
2												
	Tổng											

Người tổng hợp

CHỦ TỊCH UBND xã

